**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Chủ đề 4: CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945)**

**BÀI 7. KHÁI QUÁT VỀ CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**(Thời lượng: 5 tiết)**

**I. Mục tiêu**

***1. Năng lực***

- Hiểu được khái niệm chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc.

- Khai thác các nguồn tư liệu (tư liệu lịch sử, địa lí, chính trị, bản đồ) để **nêu được vị trí địa chiến lược của Việt Nam;**

- Sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử trình bày được nội dung chính của các cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam trước năm 1945.

- Nêu được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi, không thành công của các cuộc kháng chiến chống xâm lược.

- Phân tích được vai trò, ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam.

- Trình bày được bối cảnh lịch sử, diễn biến chính, ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trước năm 1945.

***2. Phẩm chất***

- Tự hào về truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc Việt Nam trong lịch sử, sẵn sàng tham gia đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động Khởi động:**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh; kích thích hứng thú học tập; xác định các nhiệm vụ học tập của chủ đề là chiến tranh bảo vệ tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (trước cách mạng tháng tám nămm 1945)

**b. Tổ chức thực hiện**

*\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập :*

*Các em xem Video và quan sát 2 hình ảnh dưới đây và trả lời các câu hỏi sau:( GV cho HS xem câu hỏi trước để định hướng kiến thức, sau đó mở Video, quan sát hình ảnh)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Câu hỏi*** | ***Trả lời*** |
| ***1. Em biết gì về sự kiện lịch sử trên?*** |  |
| ***Tên sự kiện*** |  |
| ***Nhân vật Lịch sử*** |  |
| ***Kết quả*** |  |
| ***2. Em chưa biết gì sự kiện này?***  ***(Ý nghĩa lich sử, đặc điểm, độc đáo trong nghệ thuật quân sự...)*** |  |
| ***3. Em mong muốn tìm hiểu thêm những gì về hai sự kiện lịch sử trên?*** |  |

*\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ*

- Học sinh trao đổi, thảo luận để đưa ra ý kiến trả lời câu hỏi

*- Sản phẩm dự kiến:*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Câu hỏi*** | ***Trả lời*** |
| ***1. Em biết gì về sự kiện lịch sử trên*** | |
| ***Tên sự kiện*** | ***Chiến thắng Bạch Đằng ( 938)***  ***Kháng chiến chống quân Thanh ( 1789)*** |
| ***Nhân vật Lịch sử*** | ***Ngô Quyền, Quang Trung (Nguyễn Huệ)*** |
| ***Kết quả*** | ***Ta giành thắng lợi*** |
| ***2. Em chưa biết gì sự kiện này?***  ***Ý nghĩa, đặc điểm, độc đáo....*** | ***- Chiến thắng Bạch Đằng và chiến dịch giải phóng Thăng Long là tiêu biểu cho cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc*** |
| ***3. Em mong muốn tìm hiểu thêm nhưng gì về những sự kiện lịch sử này?*** | ***Chúng ta tìm hiểu trong bài 7, chủ đề 4*** |

*Bước 3: Kết luận, nhận định dẫn dắt vào bài mới*

**-** GV nhận xét, đánh giá thái độ và kết quả

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Khái quát về chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:

- Hiểu được khái niệm “chiến tranh bảo vệ Tổ quốc” và “chiến tranh giải phóng dân tộc”.

- Khai thác các nguồn tư liệu (tư liệu lịch sử, địa lí, chính trị, bản đồ) để **nêu được vị trí địa chiến lược của Việt Nam;**

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1.** Chuyển giao nhiệm vụ

***Nhiệm vụ 1:* Khái niệm chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc.**

GV sử dụng kĩ thuật “động não”, yêu cầu HS hoạt động cá nhân, thảo luận đưa ra những ý kiến của mình (PHIẾU HỌC TẬP 1)

+ Hỏi: Đọc tư liệu và quan sát hình ảnh trên, em hãy *kể tên đây là những sự kiện nào trong lịch sử Việt Nam? Em biết gì về các sự kiện đó?*

+ Kháng chiến chống thực dân Pháp (nửa sau thế kỉ XIX)

+ Cách mạng tháng Tám năm 1945.

+ Hỏi: *Từ đó, em hiểu thế nào là chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc?*

***Nhiệm vụ 2:* Vị trí địa chiến lược của Việt Nam**

- Hoạt động nhóm: GV sử dụng kĩ thuật “Sơ đồ tư duy” yêu cầu HS 2 nhóm thảo luận: Đọc thông tin, tư liệu và quan sát bản đồ (sgk lịch sử 11 – Cánh Diều); vẽ sơ đồ tư duy trình bày tổng quan vị trí địa chiến lược của Việt Nam? (Thời gian: 4 phút)

GV hướng dẫn HS tìm hiểu nhanh kiến thức.

- Gợi ý: Cho biết vị trí đó có ảnh hưởng như thế nào đến lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam? (*do Việt Nam có vị trí địa chiến lược quan trọng, nên trong suốt tiến trình lịch sử Việt Nam luôn phải đối phó với nhiều thế lực ngoại xâm và tiến hành nhiều cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc).*

**Bước 2.** Thực hiện nhiệm vụ

- HS thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

**Nhiệm vụ 1.** Các thành viên đưa ra những ý kiến của mình: Mục đích là huy động nhiều ý kiến tiếp nối nhau.

**Nhiệm vụ 2.** HS vẽ sơ đồ tư duy trình bày tổng quan vị trí địa chiến lược của Việt Nam?

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3.** Báo cáo, thảo luận

- GV thu thập ý kiến, không đánh giá, nhận xét.

- GV thu sơ đồ tư duy của HS, mời đại diện 1 – 2 HS trình bày và chia sẻ những nội dung có liên quan đến bài học.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

**Sản phẩm dự kiến**

**1. Khái niệm:** Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc.

- *Chiến tranh giải phóng dân tộc* là chiến tranh do các dân tộc thuộc địa, phụ thuộc tiến hành nhằm giải phóng khỏi ách thống trị của nước ngoài….

- *Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc* được tiến hành vì mục đích bảo vệ nền an ninh, toàn vẹn lãnh thổ, nền độc lập tự do của tổ quốc, quyền tự quyết của dân tộc….

**2. Vị trí địa chiến lược của Việt Nam.**

+ Việt Nam nằm ở Đông Nam Á - khu vực được coi là ngã tư giữa lục địa Á - Âu và châu Đại Dương, giữa Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, trên tuyến đường giao thông, giao thương lâu đời và quan trọng giữa Trung Quốc và Ấn Độ.

+ Liền kề Trung Quốc, án ngữ Biển Đông, lại nằm ở vị trí cầu nối giữa Đông Nam Á lục địa với Đông Nam Á hải đảo nên Việt Nam là địa bàn “tiền tiêu” của Đông Nam Á từ phía bắc, là “cửa ngõ” để tiến vào bán đảo Trung - Ấn từ phía đông và Trung Quốc từ phía nam.

=> Với vị trí chiến lược nổi bật, trong nhiều thế kỉ, lãnh thổ Việt Nam thường xuyên là đối tượng nhòm ngó, can thiệp hoặc xâm lược của các thế lực bên ngoài. Trong suốt tiến trình lịch sử, Việt Nam là địa bàn cạnh tranh địa - chính trị, xác lập và mở rộng phạm vi ảnh hưởng của các nước lớn trong khu vực và trên thế giới.

**Bước 4.** Kết luận, nhận định.

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

- GV chuyển sang nội dung mới.

**Hoạt động 2. Tìm hiểu một số cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam trước năm 1945**

1. **Mục tiêu:**

- Sưu tầm tài liệu lịch sử về……để trình bày được nội dung chính của các cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam trước năm 1945.

- Nêu được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi và thất bại của các cuộc kháng chiến chống xâm lược.

**b. Các bước thực hiện**

**- Chuyển giao nhiệm vụ: Hoạt động nhóm (10 phút)**

Chia lớp thành 5 nhóm hoàn thành bảng thống kê theo mẫu.

**+ Nhóm 1:** Tìm hiểu Kháng chiến chống quân Nam Hán (938), Kháng chiến chống quân xâm lược Tống (năm 981).

**+ Nhóm 2:** Tìm hiểu Kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075 – 1077), Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên – Mông.

**+ Nhóm 3:** Tìm hiểu Kháng chiến chống quân Xiêm (1784 – 1785), chống quân Thanh (1789).

**+ Nhóm 4:** Tìm hiểu Các cuộc kháng chiến chống quân Triệu và quân Minh.

+ **Nhóm 5**: Tìm hiểu Kháng chiến chống thực dân Pháp.

**- Thực hiện nhiệm vụ:**

HS: Sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử, thảo luận nhóm tìm hiểu tài liệu và hoàn thành bảng thống kê và báo cáo.

**Bảng 1: Thống kê một số cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam trước năm 1945**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên cuộc kháng chiến** | **Bối cảnh lịch sử** | **Kết quả** | **Ý nghĩa** | **Nguyên nhân**  **Thắng lợi/thất bại** |
|  | ……………….. |  |  |  |  |
|  | ……………….. |  |  |  |

GV: quan sát, hướng dẫn hỗ trợ HS.

**- Báo cáo thảo luận:**

GV mời đại diện nhóm trình bày báo cáo.

HS các nhóm khác nhận xét, đánh giá, bổ sung.

GV nhận xét, chỉnh sửa, bổ sung bằng phiếu đánh giá.

**- Kết luận, nhận định:**

GV chuẩn hóa kiến thức cho HS hoàn thành bảng thống kê, trình chiếu làm rõ, nhấn mạnh một số nội dung trong bảng.

**Một số cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các cuộc kháng chiến tiêu biểu** | **Bối cảnh lịch sử** | **Kết quả** | **Ý nghĩa** | **Nguyên nhân**  **Thắng lợi** |
| **1** | Kháng chiến chống quân Nam Hám (938) | Cuối năm 938, quân Nam Hán xâm lược nước ta. | Thắng lợi | Mở đầu thời kì độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc | - Tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất của người Việt.  - Mang tính chính nghĩa.  - Tinh thần đoàn kết dân tộc.  - Đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn hiệu quả.  - Nghệ thuật quân sự sáng tạo độc đáo.  - Sự chỉ huy tài tình của các tướng lĩnh.  - Các thế lực ngoại xâm phải đối diện với nhiều khó khăn. |
| **2** | Kháng chiến chống quân xâm lược Tống (981) | Đầu 981, quân Tống tiến hành xâm lược Đại Cồ Việt. | Thắng lợi | - Nền độc lập của Đại Cồ Việt được giữ vững. |
| **3** | Kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075 – 1077) | Vào những năm 70 của thế kỉ XI, trong lúc Đại Việt đang phát triển thì nhà Tống bước vào giai đoạn khủng hoảng. | Thắng lợi | - Thể hiện tinh thần yêu nước của nhân dân.  - Để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho thế hệ sau. |
| **4** | Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên - Mông | Đầu năm 1258, thực hiện ý đồ đánh chiếm Nam Tống từ phía Nam, 3 vạn quân Mông Cổ tràn vào Đại Việt. | Thắng lợi | - Khẳng định sức mạnh đoàn kết dân tộc.  - Đập tan âm mưu xâm lược Việt Nam của quân Nguyên - Mông. |
| **5** | Kháng chiến chống quân Xiêm (1784 – 1785) | Giữa năm 1784, 5 vạn quân Xiêm kéo vào gia Định với danh nghĩa quân Nguyễn Ánh. | Thắng lợi | - Bảo vệ độc lập chủ quyền.  Thể hiện tinh thần yêu nước của nhân dân.  - Để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho thế hệ sau. |
| **6** | Kháng chiến chống quân Thanh (1789) | Cuối năm 1788, theo cầu viện của vua Lê Chiêu Thống, nhà Thanh cử Tôn Sĩ Nghị dẫn 29 vạn quân tiến vào Đại Việt. | Thắng lợi |

**Một số cuộc kháng chiến không thành công.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên cuộc KC** | **Bối cảnh lịch sử** | **Kết quả** | **Ý nghĩa** | **Nguyên nhân thất bại** |
| 1 | KC chống quân Triệu (TK II CN) | Năm 179TCN, Triệu Đà đem quân đánh Âu Lạc | An Dương Vương tổ chức kháng chiến nhưng nhanh chóng thất bại | Thể hiện tinh thần yêu nước chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta | Triều đình Âu lạc mất cảnh giác không có sự phòng bị |
| 2 | KC chống quân Minh (đầu TK XV) | Cuối năm 1406, nhà Minh đem quân đánh Đại Ngu. | Nhà Hồ tổ chức kháng chiến, nhưng nhiều lần phải rút quân. Kết quả cuối cùng bị thất bại | Thể hiện tinh thần yêu nước chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta | Không có đường lối kháng chiến đúng đắn, quân dân mất đoàn kết |
| 3 | KC chống TDP (nửa sau TK XIX) | - Trong nước:  + Việt Nam có vị trí chiến lược quan trọng, giàu tài nguyên…  + CĐPK Việt Nam lâm vào khủng hoảng trầm trọng  - Bên ngoài: CNTB Pháp đang chuyển sang giai đoạn CNĐQ | - 1883-1884: Triều đình Huế và Pháp kí hiệp ước Hắc-măng và Pa –tơ-nốt Việt Nam trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến. | - Thể hiện tinh thần yêu nước, ý chí quyết tâm chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta | Không có đường lối kháng chiến đúng đắn.  - Không đoàn kết hợp lực với nhân dân.  - So sánh lực lượng chênh lệch |

**C. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:**

- Củng cố, hệ thống hóa những kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về vị trí địa chiến lược của Việt Nam, những nét chính về các cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc và các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam.

- Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành các bài tập.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**\* Nhiệm vụ 1:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: “Ai nhanh nhất” bằng cách trả lời các câu hỏi trắc nghiệm.

**Câu 1:** Vì sao trong suốt tiến trình lịch sử, Việt Nam luôn phải đối phó với nhiều thế lực ngoại xâm và tiến hành nhiều cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc?

A. Vì nếu xâm lược Việt Nam, quân xâm lược sẽ chiếm được nhiều nguồn tài nguyên.

B. Vì Việt Nam là một trong những quốc gia có vị trí địa chiến lược quan trọng.

C. Vì chiếm được Việt Nam thì sẽ có được nguồn nhân lực dồi dào.

D. Vì Việt Nam là một nước yếu kém, lạc hậu.

**Câu 2:** Chiến thắng nào đã kết thúc hoàn toàn hơn 1000 năm đô hộ của phong kiến phương Bắc, mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc?

A. Cuộc nổi dậy năm 931 do Khúc Thừa Dụ lãnh đạo.

B. Trận chiến trên sông Bạch Đằng năm 938 do Ngô Quyền lãnh đạo.

C. Trận chiến trên sông Bạch Đằng năm 981 do Lê Hoàn lãnh đạo.

D. Trận chiến chống quân Tống xâm lược năm 1077 do Lý Thường Kiệt lãnh đạo.

**Câu 3:** Nội dung nào không phản ánh đúng nguyên nhân ba lần quân Mông – Nguyên thất bại trong việc xâm lược nước ta?

A. Nhân dân Đại Việt có tinh thần yêu nước và tự hào dân tộc cao cả.

B. Tài thao lược của các vị tướng nhà Trần, đặc biệt là Trần Quốc Tuấn.

C. Quân giặc yếu, lại chủ quan trong quá trình xâm lược Đại Việt.

D. Tinh thần đoàn kết chống quân xâm lược của quân dân nhà Trần.

**Câu 4:** Nghệ thuật quân sự của nghĩa quân Tây Sơn trong cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1788-1789) có điểm gì khác biệt so với ba cuộc kháng chiến chống quân Mông-Nguyên thời Trần (thế kỉ XIII)?

**A.** Lối đánh thần tốc, táo bạo, bất ngờ, linh hoạt.

**B.** Chủ động tấn công chặn trước kế hoạch của giặc.

**C.** Rút lui chiến lược, chớp thời cơ để tiến hành phản công.

**D.** Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

**Câu 5.** Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, thái độ của triều đình nhà Nguyễn và nhân dân như thế nào?

A. Triều đình và nhân dân đồng lòng kháng chiến chống Pháp

B. Triều đình sợ hãi không dám đánh Pháp, nhân dân hoang mang.

C. Triều đình kiên quyết đánh Pháp, nhân dân hoang mang.

D. Triều đình do dự không dám đánh Pháp, nhân dân kiên quyết kháng Pháp.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

HS khai thác tài liệu, suy nghĩ và tìm câu trả lời cho các câu hỏi trắc nghiệm.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

HS giơ tay trả lời các câu hỏi trắc nghiệm.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:**

GV nhận xét câu trả lời của HS và đưa ra đáp án cho các câu hỏi.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| **Đáp án** | B | B | C | A | D |

**\* Nhiệm vụ 2:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

GV yêu cầu học sinh làm việc cá nhân thực hiện nhiệm vụ sau: Dựa vào kiến thức đã học về các cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử (trước cách mạng tháng tám năm 1945) em hãy viết một bài luận ngắn nhận xét về tinh thần đấu tranh chống xâm lược của nhân dân ta?

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

HS làm việc cá nhân.

Trong quá trình học sinh làm việc, giáo viên chú ý đến các học sinh để có thể gợi ý hoặc trợ giúp khi các em gặp khó khăn.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

GV mời đại diện 1 – 2 học sinh báo cáo sản phẩm, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:**

GV phân tích, nhận xét bài báo cáo của từng học sinh và đưa ra gợi ý về sản phẩm cần đạt.

- Các cuộc đấu tranh chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam diễn ra sôi nổi, quyết liệt và bền bỉ; hàng trăm cuộc kháng chiến, khởi nghĩa lớn nhỏ đã diễn ra, thu hút sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân.

=> Điều này cho thấy tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất; đoàn kết đấu tranh của người Việt.

**D. Hoạt động vận dụng**

**a) Mục tiêu**: Nâng cao, làm sâu sắc kiến thức đã học và liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

**b) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***: GV sử dụng câu hỏi sau:

Theo em, việc sử dụng tên các nhân vật lịch sử trong chiến tranh bảo vệ tổ quốc và giải phóng dân tộc ( Từ đầu công nguyên đến TK XIX) để đặt tên đường, tên phố, tên trường học.... thể hiện điều gì? Trên đường đi học về em đi qua những đường phố nào có tên các nhân vật lịch sử đó?

GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ

+ HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp: sử dụng ứng dụng trên padlet

+ Hoặc HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà và báo cáo sản phẩm lên phòng học trực tuyến của lớp (nếu không có thời gian)

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***:

- HS thực hiện nhiệm vụ trên ứng dụng padlet GV đã tạo sẵn, HS trong cả lớp sử dụng tài khoản cá nhân của mình để trả lời. Khi các câu trả lời của HS hiện ra trên bảng thông báo, cả lớp đều quan sát thấy câu trả lời của các bạn khác.

- GV định hướng, giải đáp thắc mắc và hướng dẫn học sinh.

***Bước 3, 4: Báo cáo, tổng kết và đánh giá****:* HS báo cáo sản phẩm của mình để GV thực hiện nhận xét, tổng kết và đánh giá.

**c) Sản phẩm dự kiến**: Bài làm của HS

Theo em, việc sử dụng tên các nhân vật lịch sử trong chiến tranh bảo vệ tổ quốc và giải phóng dân tộc ( Từ đầu công nguyên đến TK XIX) để đặt tên đường, tên phố, tên trường học.... thể hiện điều gì? Trên đường đi học về em đi qua những đường phố nào có tên các nhân vật lịch sử đó?

Viết 1 đoạn văn 300-500 từ thể hiện ***khắc ghi công ơn, nhớ mãi những đóng góp của các nhân vật lịch*** sử trong công cuộc bảo vệ, xây dựng đất nước.

**PHỤ LỤC**

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tư liệu 1:***  *- Đầu tháng 9/1858, thực dân Pháp nổ súng tiến công Đà Nẵng, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, dân tộc ta phải đương đầu với họa xâm lăng từ một nước phương Tây, hoàn toàn chiếm ưu thế về tiềm lực kinh tế, quân sự, nhất là về vũ khí, công nghệ quân sự. Với truyền thống yêu nước nồng nàn và ý chí kiên cường, bất khuất, trong suốt nửa cuối thế kỷ 19 (1858-1896), đông đảo nhân dân trên khắp mọi miền đất nước đã anh dũng chiến đấu, tích cực cùng quan quân triều đình hoặc tự mình đứng lên chống thực dân Pháp. Mặc dù thực dân Pháp khuất phục được triều đình nhà Nguyễn, nhưng không thể đè bẹp tinh thần kháng chiến của dân tộc Việt Nam.* | ***Tư liệu 2***  *Cách đây tròn 77 năm, ngày 19-8-1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn thể Nhân dân Việt Nam nhất thể đứng dậy làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám vĩ đại, đập tan xiềng xích của chế độ thực dân phong kiến, giành lại độc lập dân tộc, khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ, trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình, đó là một kỳ tích trong giải phóng dân tộc.* | |
| **Ảnh 1.** | | **Ảnh 2.** |

**Nhiệm vụ 1.** Đọc tư liệu và quan sát hình ảnh trên, em hãy *kể tên đây là những sự kiện nào trong lịch sử Việt Nam? Em biết gì về các sự kiện trên?*

- *Từ đó, em hiểu thế nào là chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc?*

*...............*

**Nhiệm vụ 2.** *Đọc thông tin, tư liệu và quan sát bản đồ* (sgk lịch sử 11 – Cánh Diều)*, hãy vẽ sơ đồ tư duy trình bày tổng quan vị trí địa chiến lược của Việt Nam?*

Sơ đồ tư duy vị trí địa chiến lược của Việt Nam…

*...............*

\* Phụ lục 2: rubic đánh giá Sơ đồ tư duy của 2 nhóm

*Lưu ý: HS tự nhận xét ưu nhược điểm của các nhóm*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung yêu cầu** |  | **Mức đánh giá** |  |
|  | **1 (Chưa đạt)** | **2 (Khá)** | **3 (Tốt)** |
| ***Phần thông tin*** | HS nêu được 1/3 đặc điểm | HS nêu được 2/3 đặc điểm | HS nêu được 3/3 đặc điểm |
| ***Phần hình thức*** | Sơ đồ của HS chưa thể hiện ý lớn, ý nhỏ, chưa viết đúng từ khóa. | Sơ đồ của HS có thể hiện ý lớn, ý nhỏ. Vài từ khóa chưa phù hợp. | Sơ đồ của HS có thể hiện ý lớn, ý nhỏ. Từ khóa phù hợp. |